TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 195/2019/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 333/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1988
- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1982

Cùng trú tại: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Xuân Q, sinh ngày 24-8-2005; Nguyễn Thị Xuân D, sinh ngày 28-12-2007 và Nguyễn Thị Xuân V, sinh ngày 07-12-2009.

Bà Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Nguyễn Văn C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019890 ngày 06-8-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh N;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Quốc Đạt